

CÔNG TY TNHH VÀNG BAN MÊ LA

Lô J5A Đường số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), Xã Đức Hòa Hạ, Đức Hòa, Long An

Tel (+84) 28 2223 7666 | Hotline (+84) 888 4040 77

**HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY ĐỊNH
AN TOÀN THỰC PHẨM**

Số TCB: 04/VBMLA/2020

Giấy tiếp nhận ngày: 19/06/2020

TÊN SẢN PHẨM TỰ CÔNG BỐ
CÀ PHÊ XAY SÁNG
GROUND COFFEE SÁNG

Ngày 19 tháng 06 năm 2020

CÔNG TY TNHH VÀNG BAN MÊ LA

Lô J5A Đường số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), Xã Đức Hòa Hạ, Đức Hòa, Long An

Tel (+84) 28 2223 7666 | Hotline (+84) 888 4040 77

**HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY ĐỊNH
AN TOÀN THỰC PHẨM**

Số TCB: 04/VBMLA/2020

Giấy tiếp nhận ngày: 19/06/2020

**TÊN SẢN PHẨM TỰ CÔNG BỐ
CÀ PHÊ XAY SÁNG
GROUND COFFEE SÁNG**

Ngày 19 tháng 06 năm 2020



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số TCB: 04/VBMLA/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH VÀNG BAN MÊ LA

Địa chỉ: Lô J5A Đường số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Long An

Điện thoại: (028) 2223 7666

E-mail: info@banmegold.vn

Mã số doanh nghiệp: 1101813677

Được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 22000:2018, giấy chứng nhận số 8935293400278-FSMS ngày 28/08/2019 được cấp bởi TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN VÀ GIÁM ĐỊNH QUỐC TẾ ISOCERT.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm (tiếng Việt): **CÀ PHÊ XAY SÁNG**

2. Tên sản phẩm (tiếng Anh): **GROUND COFFEE SÁNG**

2. Thành phần: 70% Robusta, 30% Arabica

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Hạn sử dụng 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

a) Quy cách bao gói:

+ Phin giấy: 10g, 12g, 15g, 20g.

+ Đóng trong hộp giấy: 100g(10gói x 10g), 120g(12gói x 10g), 150g(15gói x 10g), 200g (20gói x 10g)...

+ Gói PE, màng nhôm và hộp giấy: 100g/gói (hộp), 150g/gói (hộp), 200g/gói (hộp), 250g/gói (hộp), 300g/gói (hộp), 400g/gói (hộp), 500g/gói (hộp), 700g/gói (hộp), 800g/gói (hộp), 1kg/gói (hộp)...

+ Hộp quà tặng: 100g, 150g, 200g, 250g, 300g, 400g, 450g, 500g, 600g, 750g, 800g, 1kg...

+ Khối lượng tịnh: 100g, 150g, 200g, 250g, 300g, 500g, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg, 10kg, 20kg, 25kg,...

b) Chất liệu bao bì:

- Phin giấy, bên ngoài bao màng nhôm đựng trong hộp giấy.

- Sản phẩm chứa trong gói bao màng nhôm hoặc PE, bên ngoài là hộp giấy.

- Bao bì bảo đảm an toàn thực phẩm theo qui định của Bộ Y Tế.

1018
CÔ
TƯ
NG
HỒA

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 25/04/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- Thông tư liên tịch 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y Tế - Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn và Bộ Công Thương về việc hướng dẫn phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.
- Thông tư liên tịch 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 về việc hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn.
- QCVN 8:1/2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8:2/2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- TCVN 5251:2015 – Cà phê bột.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Đức Hòa, ngày 19 tháng 06 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Hồ Thị Loan

NHÂN DỰ THẢO

Tên sản phẩm: CÀ PHÊ XAY SÁNG (GROUND COFFEE SÁNG)

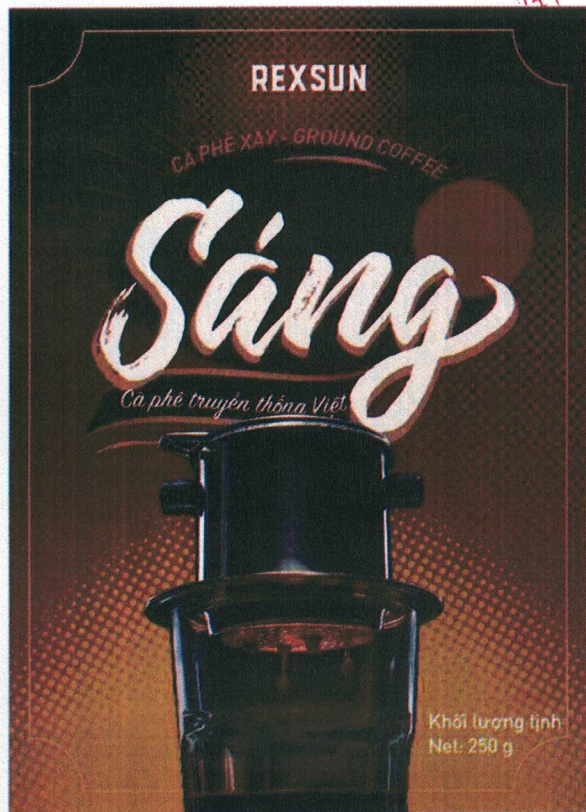
Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH VÀNG BAN MÊ LA

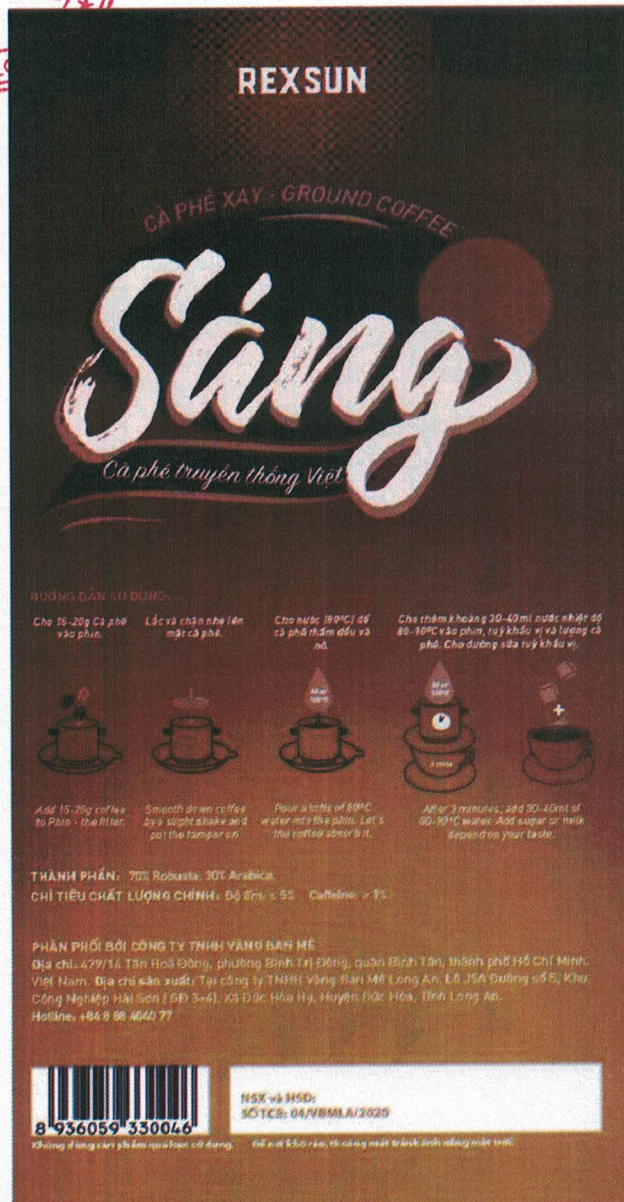
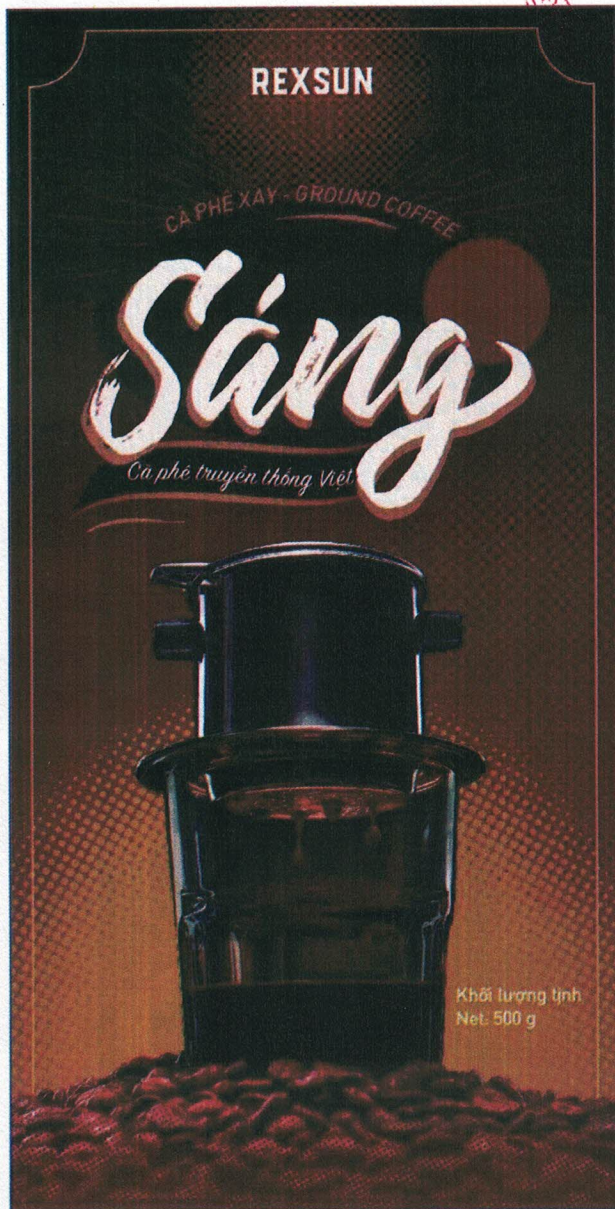
Địa chỉ: Lô J5A Đường Số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An

Sản xuất tại: Lô J5A Đường Số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An

Điện thoại: 028 2223 7666

- Thành phần: 70% Robusta, 30% Arabica
- Hướng dẫn sử dụng:
 - + Đối với cà phê đóng gói trong bịch PE, màng nhôm và phin giấy
 - . Cho 15-20(g) Cà phê vào phin. Lắc đều và dùng chặn, chặn nhẹ lên mặt cà phê.
 - . Cho một ít nước đun ở nhiệt độ 800C lên bề mặt cho cà phê thấm đều và nở.
 - . Sau 3 phút cho thêm khoảng 30-40 (ml) nước tùy khẩu vị đậm nhạt và lượng cà phê ở nhiệt độ 800C đến 900C vào phin.
 - + Đối với cà phê đóng gói dạng phin giấy
 - . Cho phin giấy vào ly, cài hai quai phin giấy vào hai thành ly.
 - . Rót nước sôi từ từ theo vòng tròn vào phin với lượng nước sôi từ 30ml-50ml.
 - . Sau 5 phút có thể dùng đường, sữa, uống nóng hay đá tùy khẩu vị.
- Bảo quản: Nơi khô ráo, tránh ánh nắng trực tiếp
- Lưu ý: Không nên dùng sản phẩm khi hết hạn sử dụng
- Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất
- Số TCB:.....
- NSX:.....
- **Chỉ tiêu chất lượng:**
 - Độ ẩm/ Moisture $\leq 5\%$
 - Hàm lượng Caffeine/ Caffeine $\geq 1 \%$
- Khối lượng tịnh: 100g, 120g, 150g, 200g, 250g, 300g, 500g, 1kg





HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Cho 15-20g Cà phê vào phin.

Lắc và chặn nhẹ lên mặt cà phê.

Cho nước 80°C để cà phê thấm đều và nở.

Cho thêm khoảng 30-40 ml nước nhiệt độ 80-90°C vào phin, tùy khẩu vị và lượng cà phê. Cho đường sữa tùy khẩu vị.



Add 15-20g coffee to Phin - the filter.



Smooth down coffee by a slight shake and put the tamper on.



Pour a little of 80°C water into the phin. Let's the coffee absorb it.



Add 3 minutes, add 30-40ml of 80-90°C water. Add sugar or milk depend on your taste.



THÀNH PHẦN: 70% Robusta, 30% Arabica.

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHÍNH: Độ ẩm: < 5% Caffeine: < 1%

PHÂN PHỐI BỞI CÔNG TY TNHH VÀNG BAN MÊ

Địa chỉ: 479/14 Tân Hoà Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Địa chỉ sản xuất: Tại công ty TNHH Vàng Ban Mê Long An, Lã JSA Đường số 5, Khu Công Nghiệp Hải Sơn (ĐD 3+6), Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Hotline: +84 9 98 4640 77



NSX và HSD:
SOTCB: 04/VB/MLA/2025

Không dùng vào mục đích khác ngoài mục đích sử dụng. Để nơi khô ráo, tránh ánh sáng trực tiếp.



CHAN NAM TSS

CÔNG TY CP DV KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CHẨN NAM

VP: 80-82-84 Thăng Long, P. 4, Q. Tân Bình, Tp. HCM

PNM & TN: 156/29.31 Tô Hiến Thành, P.15, Quận 10, Tp. HCM

Điện thoại: 028.39911131 - 028.39911132 - Hotline: 0901372755

Email: info@channam.com.vn - Website: www.channam.com.vn



VILAS 677

Số/ No: 20060658/KQ

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Mã số (ID.): 20060447/2006191

Trang/page: 1/2

Tên khách hàng: **CÔNG TY TNHH VÀNG BAN MÊ LA**

Client: **LA BAN ME GOLD COMPANY LIMITED**

Địa chỉ: **Lô J5A Đường số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), Xã Đức Hòa Hạ,
Huyện Đức Hoà, Tỉnh Long An, Việt Nam**

Address: **Lot J5A, 5 Street, Hai Son Industrial Part (Stage 3+4),
Duc Hoa Ha Commune, Duc Hoa District, Long An Province, Vietnam**

Ngày nhận mẫu: 10/06/2020

Thời gian thử nghiệm: 10-17/06/2020

Date of receiving:

Testing duration:

Ngày trả kết quả: 17/06/2020

Date of returning:

Tên mẫu: **CÀ PHÊ XAY SÁNG**

Name of sample: **GROUND COFFEE SÁNG**

Số lượng: 01

Quantity:

Tình trạng mẫu: **Mẫu dạng bột, đựng trong bao bì kín**

State of sample: **The coffee powder, in the bag**

Kết quả: **Xem trang 2/2**

Result: **Page 2/2**

Phụ trách PTN
Laboratory Manager

Trần Thụy Thanh Thảo

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



Lê Quốc Việt

Mã số (ID.): 20060447/2006191

Trang/page: 2/2

CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
CHUYÊN NAM
T. P. HỒ CHÍ MINH

TT No.	CHỈ TIÊU SPECIFICATION	KẾT QUẢ RESULT	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ METHOD
01	Độ ẩm/ <i>Moisture</i> (*)	1,78	%	TCVN 7035:2002
02	Caffein (*)	1,83	%	TCVN 9723:2013
03	Tỷ lệ chất tan trong nước/ <i>Matter soluble in water</i> (*)	25,1	%	TCVN 5252:1990
04	Tro không tan trong HCl/ <i>Ash insoluble in HCl</i> (*)	Không phát hiện <i>Not detected</i> (LOD=0,02)	%	TCVN 5253:1990
05	Ochratoxin A (*)	Không phát hiện <i>Not detected</i> (LOD=1,0)	µg/kg	TCVN 9724:2013
06	Chì/ <i>Lead</i> (Pb) (*) (i)	Không phát hiện <i>Not detected</i> (LOD=0,01)	mg/kg	AOAC 999.11
07	Cadimi/ <i>Cadmium</i> (Cd) (*) (i)	Không phát hiện <i>Not detected</i> (LOD=0,01)	mg/kg	AOAC 986.15
08	Arsen/ <i>Arsenic</i> (As)	Không phát hiện <i>Not detected</i> (LOD=0,01)	mg/kg	AOAC 986.15
09	Thủy ngân/ <i>Mercury</i> (Hg)	Không phát hiện <i>Not detected</i> (LOD=0,01)	mg/kg	AOAC 974.14

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN LONG AN
**CHI CỤC TRỒNG TRỌT,
BẢO VỆ THỰC VẬT VÀ QUẢN LÝ
CHẤT LƯỢNG NÔNG SẢN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số 89/PTN-TTBVTVQLCL

Long An, ngày 19 tháng 6 năm 2020

PHIẾU TIẾP NHẬN
Bộ hồ sơ tự công bố sản phẩm

Họ và tên: Lê Văn Kết

Chức vụ, đơn vị công tác: Chuyên viên Phòng QLCL & TM

Đã tiếp nhận hồ sơ của: Cty TNHH VÀNG BAN MÊ LA

Địa chỉ: Lô J5A, đường số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ông/Bà: Võ Đình Tuyết Lan

Điện thoại: 0921016169

Hồ sơ bao gồm:

ST T	Tên hồ sơ	Đã nhận		Ghi chú
		C	K	
I	Bản tự công bố	X		
II	Mẫu nhãn sản phẩm (<i>mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến</i>)	X		
III	Phiếu kết quả kiểm nghiệm an toàn thực phẩm của sản phẩm trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ (<i>bản chính hoặc bản sao có chứng thực</i>).	X		
Tên loại sản phẩm: 1. Sáng – cà phê rang Mộc ARABICA 2. Sáng – cà phê rang Mộc ROBUSTA 3. Sáng – cà phê Rang MỘC CULI 4. Cà phê xay sang 5. Cà phê xay sáng 1 6. Cà phê Phin Giấy Sáng 7. Cà phê Hòa tan 3.1 VALENTINA 8. Cà phê hạt rang ARABICA 9. Cà phê hạt rang ROBUSTA 10. Cà phê hạt rang PEABERRY (CULI) 11. Cà phê hạt rang MOKA Tổng số: sản phẩm: 11 Sản phẩm			Số Công bố: 01/VBMLA/2020 02/VBMLA/2020 03/VBMLA/2020 04/VBMLA/2020 05/VBMLA/2020 06/VBMLA/2020 07/VBMLA/2020 08/VBMLA/2020 09/VBMLA/2020 10/VBMLA/2020 11/VBMLA/2020	

Ghi chú: Có “C”; Không “K” đánh dấu X vào cột có hoặc không.

NGƯỜI NỘP

NGƯỜI TIẾP NHẬN